TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2018/QĐST-HNGĐ	*Lạng Giang, ngày 29 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 379/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Dương Thị H, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Lục Văn L, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 27 Ngh quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của □y ban th- ờng vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83, 110, 116, 117, 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị H và anh Lục Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về nuôi con chung: Chị Dương Thị H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lục Duy K, sinh ngày 21/6/2010.

Về cấp dưỡng nuôi con chung : Anh Lục Văn L có nghĩa vụ góp cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cùng chị Dương Thị H với mức là 1.000.000đồng/ 01 tháng kể từ tháng 02 năm 2018 đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn anh Lục Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai đ- ợc cản trở anh L thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

- Về chia tài sản: Chị Dương Thị H, anh Lục Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Dương Thị H xin chịu cả 150.000đồng tiền án phí ly hôn và 150.000đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào 300.000đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0004152 ngày

09/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận chị Dương Thị H đã nộp đủ tiền án phí.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành thao quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Giáp Quang Huy